

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy
trên địa bàn thành phố Huế**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư 67/2025/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2022 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;

Theo đề nghị của Trưởng Thuế thành phố Huế tại Công văn số 950/HUE-CNTK ngày 14/11/2025 và của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 8225/STC-QLG&CS ngày 12/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng giá tính lệ phí trước bạ ô tô và xe máy áp dụng tại địa bàn thành phố Huế:

(Có Bảng phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026.

Điều 3. Trưởng Thuế thành phố Huế, Giám đốc Sở Tài chính, Chánh Văn phòng UBND thành phố, các Trưởng Thuế cơ sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- HĐND, UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Huế;
- Toà án nhân dân TP Huế;
- Thanh tra TP Huế;
- Các Thuế cơ sở;
- VP: CVP, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, ĐC, QHXT, NĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Quý Phương